TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HÀ TIÊN** **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 05/2020/QĐ-TA	*Hà Tiên, ngày 18 tháng 3 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ TIÊN, TỈNH KIÊN GIANG

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán: Ông Mạc Văn Hên.

2. Thư ký phiên họp: Ông Thái Vũ Đức.

Ngày 18 tháng 3 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang, tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 05/QĐ-TA ngày 12 tháng 3 năm 2020 đối với:

Họ và tên: Trương Thanh T, giới tính: Nam.

Sinh năm 1987.

CMND số: 371081879. Ngày cấp: 14/8/2003. Nơi cấp: Công an tỉnh Kiên Giang.

Dân tộc: Kinh.

Tôn giáo: Phật.

Trình độ văn hóa: 06/12.

Nguyên quán: Hà Tiên, Kiên Giang.

Hộ khẩu thường trú: Tổ 8, khu phố 2, phường B, thành phố H, tỉnh Kiên Giang.

Chỗ ở: Tổ 8, khu phố 2, phường B, thành phố H, tỉnh Kiên Giang.

Nghề nghiệp: Làm thuê.

Tiền án: Không.

Tiền sự: 03 tiền sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy theo Quyết định số 47/QĐ-XPVPHC ngày 06/11/2018 của Công an phường B, thành phố H, tỉnh Kiên Giang về xử phạt vi phạm hành chính; Quyết định số 54/QĐ-XPVPHC ngày 15/12/2018 của Công an phường B, thành phố H, tỉnh Kiên Giang về xử phạt vi phạm hành chính; Quyết định số 86/QĐ-UBND ngày 25/02/2019 của Ủy ban nhân dân phường B, thành phố H, tỉnh Kiên Giang về áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn.

Con ông Trương Phi S và bà Lê Kim P.

Có mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Bà Lý Lâm Thúy Hoàng - Phó Trưởng Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang. Theo văn bản ủy quyền ngày 09/3/2020 của Phòng Lao động - Thương binh - Xã hội thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên họp: Bà Lâm Thanh Thủy - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Ngày 25/02/2019, Ủy ban nhân dân phường B, thành phố H đã ban hành Quyết định số 86/QĐ-UBND về việc áp dụng biện pháp giáo dục tại xã phường, thị trấn đối với Trương Thanh T về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Sau khi chấp hành xong quyết định thì ngày 14/02/2020 Trương Thanh T lại tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy và bị Công an phường B lập biên bản vi phạm hành chính. Qua kết quả xét nghiệm của Trạm y tế phường B xác định Trương Thanh T dương tính với chất ma túy nên Công an phường lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, hồ sơ đề nghị đã được Phòng Tư pháp thành phố Hà Tiên kiểm tra tính pháp lý theo đúng quy định của pháp luật.

Ngày 09/3/2020, Phòng Lao động - Thương binh và xã hội thành phố Hà Tiên ban hành Công văn số 13/CV-LĐTBXH về việc đề nghị xem xét, quyết định đưa người vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trương Thanh T.

Tại phiên họp, đại diện Phòng Lao động - Thương binh và xã hội thành phố Hà Tiên vẫn giữ nguyên quan điểm, đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa Trương Thanh T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc từ 12 (Mười hai) đến 18 (Mười tám) tháng.

Trương Thanh T thừa nhận có sử dụng trái phép chất ma túy và thống nhất với đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và xã hội thành phố Hà Tiên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tiên phát biểu quan điểm: Quá trình thành lập hồ sơ của Cơ quan Công an, thẩm định của Phòng Tư pháp, đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và xã hội thành phố Hà Tiên, cũng như việc thụ lý hồ sơ và việc tuân theo quy định pháp luật của Thẩm phán, Thư ký, đại diện cơ quan đề nghị, người bị đề nghị tại phiên họp đã tiến hành đúng trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính và thống nhất đưa Trương Thanh T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc từ 12 (Mười hai) đến 18 (Mười tám) tháng.

XÉT THẤY:

Về trình tự, thủ tục lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là phù hợp với quy định tại các Điều 103, 104 Luật xử lý vi phạm

hành chính; Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân; Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và Nghị định số 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2013 của chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Căn cứ biên bản vi phạm hành chính do công an phường B, thành phố H lập ngày 14/02/2020 và bản tường trình, biên bản làm việc đối với người vi phạm thì có đủ căn cứ xác định Trương Thanh T có hành vi vi phạm hành chính về sử dụng trái phép chất ma túy.

Căn cứ phiếu kết quả xét nghiệm ngày 14/02/2020 và phiếu trả lời kết quả ngày 20/02/2020 về việc xác định tình trạng nghiện ma túy của Trạm y tế phường B xác định Trương Thanh T có nghiện ma túy, tên loại ma túy sử dụng là Methamphetamine. Do Trương Thanh T có đăng ký hộ khẩu thường trú tại tổ 8, khu phố 2, phường B, thành phố H, tỉnh Kiên Giang và có nơi cư trú ổn định nên các cơ quan có thẩm quyền lập hồ sơ đề nghị đưa Trương Thanh T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là hoàn toàn có căn cứ theo quy định tại Điều 95, Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Xét thấy, Trương Thanh T có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm khoản 3 Điều 3 Luật Phòng chống ma túy, Trương Thanh T là người đã thành niên, có năng lực trách nhiệm hành chính, có đủ nhận thức về tác hại nguy hiểm của ma túy, sử dụng ma túy là trái pháp luật nhưng T vẫn cố ý vi phạm nên việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với T là cần thiết. Tuy nhiên, trong quá trình thành lập hồ sơ và tại phiên họp T đã tự nguyện khai báo đây là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính nên cần xem xét áp dụng thời gian cai nghiện để T cai nghiện được với ma túy, sớm tái hòa nhập với cộng đồng.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ Điều 95, khoản 1 Điều 96, Điều 103, 104 Luật xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; Nghị định số 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2013 của chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc;

Căn cứ Điều 3, Điều 22, Điều 31 Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Toà án nhân dân.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trương Thanh T.

2. Thời gian chấp hành cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy đa chức năng tỉnh Kiên Giang là 18 (Mười tám) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Người bị đề nghị là ông Trương Thanh T có quyền khiếu nại, Phòng Lao động - Thương binh và xã hội thành phố Hà Tiên có quyền kiến nghị và Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tiên có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 03 (Ba) ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Phòng Lao động - Thương binh và xã hội thành phố Hà Tiên; Cơ sở cai nghiện ma túy đa chức năng tỉnh Kiên Giang; Công an thành phố Hà Tiên, cơ quan, tổ chức có liên quan và người bị đề nghị có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:
- VKSND thành phố Hà Tiên;
- Phòng LĐ-TB-XH Tp Hà Tiên;
- Công an thành phố Hà Tiên;
- Cơ sở cai nghiện ma túy đa chức năng tỉnh KG;
- UBND phường Bình San, Tp Hà Tiên;
- Người bị đề nghị;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Mạc Văn Hên